TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 08/6/2023
V/v: *"Tranh chấp xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Ngân;**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông **Lưu Hoàng Mẫn**
2/ Bà **Bơ Nah Ria Roda Huy**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Mỹ Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXX-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** bà **Phan Thị Kim Nh**, sinh năm: 1989;
Trú tại: thôn KĐ, xã K, huyện Đ, Lâm Đồng.

***Bị đơn*:** ông **Đỗ Ph**, sinh năm: 1972;
Trú tại: thôn KĐ, xã K, huyện Đ, Lâm Đồng. (bà Phan Thị Kim Nh, ông Đỗ Ph có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình hòa giải nguyên đơn bà Phan Thị Kim Nh trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* bà và ông Đỗ Ph yêu thương và tự nguyện kết hôn chung sống cùng nhau từ năm 2011. Hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ka Đơn vào ngày 30/8/2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Trong cuộc sống chung của vợ chồng, ông Ph luôn duy trì lối sống vũ phu gia trưởng, thường hay uống rượu về chửi bới, đánh đập vợ con, đập phá đồ đạc trong gia đình. Sống không có trách nhiệm với gia đình, thường hay theo bạn bè cờ bạc, rượu chè vài ngày mới về, mỗi lần đi và về thì đòi tiền, bà không có tiền đưa thì chửi bới, quậy phá, đập phá đồ đạc trong gia đình. Sự việc đã xảy ra nhiều lần và nhiều năm nay, nhiều lần bà phải trình báo công an xã để nhờ can thiệp và bảo vệ cho mẹ con bà tránh những thương

tích do ông Ph bạo hành. Bà cố gắng chịu đựng nhiều năm nhưng ông Ph vẫn không thay đổi. Tháng 01/2023 bà có nộp đơn xin ly hôn, do tác động hòa giải nên bà đã rút đơn. Tuy nhiên từ sau khi rút đơn đến nay, ông Ph vẫn duy trì lối sống cũ, vẫn rượu chè chửi bới, quậy phá. Bà và con đã phải đến nhà chị gái sống từ tháng 01/2023 đến nay. Trong thời bà và con đến nhà chị gái ở nhờ, ông Ph nhiều lần vác dao rựa đến tìm và rượt đuổi đánh bà. Nay bà không thể nào chịu đựng thêm, cuộc sống giữa bà và ông Ph đã không còn hàn gắn được, nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin được ly hôn ông Đỗ Ph.

Quá trình điều tra, bị đơn ông Đỗ Ph trình bày tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 09/5/2023 như sau:

Ông xác định có quan hệ hôn nhân cùng với bà Phan Thị Kim Nh, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ka Đơn vào ngày 30/8/2011. Thời gian đầu vợ chồng chung sống có hạnh phúc nhưng đến gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do đôi bên bất đồng quan điểm, bản thân ông có rượu chè nên vợ chồng hay cãi nhau, trong lúc cãi nhau do nóng giận ông có đánh bà Phan Thị Kim Nh. Từ đó, bà Nh đã dẫn con đến nhà của chị gái ruột để sinh sống, tính đến nay đã được 06 tháng. Bà Nh có về nhà, nhưng về một lúc lại đi. Nay bà Nh có đơn yêu cầu xin ly hôn thì ông không muốn ly hôn, ông vẫn còn thương vợ con và muốn hàn gắn trở lại.

- *Về con chung*: Bà Phan Thị Kim Nh và ông Đỗ Ph thống nhất xác nhận trong thời gian chung sống có 01 con chung tên: Đỗ Bảo N, sinh ngày 12/8/2014 hiện do bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

Phía bà Nh yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo Nam và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Phía ông Ph, đề nghị nếu ly hôn đồng ý giao con cho bà Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng, ông được quyền đi lại thăm con. Ông Ph và bà Nh tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Quá trình làm việc bà Nh và ông Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đỗ Ph có đơn xin vắng mặt. Bà Nh có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, bà Nh và ông Ph đều có đơn xin vắng mặt, bà Nh vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Ph và giữ nguyên yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Đỗ Bảo N. Ngoài yêu cầu trên, bà Nh không còn yêu cầu nào khác.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim Nh, cho bà Phan Thị Kim Nh và ông Đỗ Ph được ly hôn với nhau; Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của bà Nh về yêu cầu nuôi con chung chưa thành niên, giao cháu Đỗ Bảo N cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng ông Ph và bà Nh thống nhất tự thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Ý kiến của kiểm sát viên, nguyên đơn; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án *"Xin ly hôn"* giữa nguyên đơn bà Phan Thị Kim Nh và ông Đỗ Ph. Ông Đỗ Ph có nơi cư trú tại: thôn KĐ, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Nh và bị đơn ông Đỗ Ph có đơn xin vắng mặt tại phiên toà xét xử. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 227, 228, 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho bà Nh và ông Ph là đúng quy định pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- ***Về quan hệ hôn nhân*:** Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Nh và ông Ph là hợp pháp. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện yêu thương, tự nguyện kết hôn chung sống với nhau vào năm 2011. Hai bên có thời gian chung sống hạnh phúc ngắn đã phát sinh mâu thuẫn. Do bất đồng quan điểm, thường hay cãi vả, ông Ph không có trách nhiệm với gia đình, thường hay uống rượu say sỉn về chửi bới, đánh đập vợ con. Đầu tháng 02/2023, do không thể chịu đựng cuộc sống chung với ông Ph nên bà Nh đã có đơn xin ly hôn, qua tác động hòa giải bà Nh cũng muốn cho ông Ph cơ hội sửa đổi nên đã rút đơn. Tuy nhiên cho đến nay ông Ph vẫn không thay đổi nên bà Nh xin được ly hôn ông Đỗ Ph. Phía ông Đỗ Ph thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và bà Nh đã dẫn con về nhà chị gái sống từ tháng 03/2023 cho đến nay. Ông không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng hàn gắn đoàn tụ. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Ph có đơn xin vắng mặt không thể hiện hướng khắc phục hòa giải tác động để bà Nh trở về đoàn tụ. Bà Nh cương quyết xin ly hôn ông Ph vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung giữa ông Ph và bà Nh không thể hàn gắn, mâu thuẫn giữa hai bên đã trầm trọng. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay quan hệ hôn nhân giữa bà Nh và ông Ph chỉ tồn tại trên mặt pháp lý, thực tế hai bên đã có mâu thuẫn và qua xác minh tại địa Ph cho biết ông Đỗ Ph thường xuyên rượu chè say sỉn, có hành vi vũ phu đánh đập vợ con, công an xã đã nhiều lần đến nhà can ngăn, bảo vệ cho mẹ con bà Ph để tránh gây ra những thương tích không đáng có. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn giữa bà Nh và ông Ph đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt

được, nếu có níu kéo cho hai bên về chung sống cũng không mang lại hạnh phúc. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nh, cho bà Nh được ly hôn với ông Ph là phù hợp với thực tế và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Quá trình điều tra, bà Nh và ông Ph đều thống nhất xác nhận hai bên có 01 người con chung tên Đỗ Bảo N, sinh ngày 12/8/2014 hiện do bà Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Nh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nam và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Phía ông Ph cũng thể hiện ý chí nếu trường vợ chồng phải ly hôn, ông đồng ý giao cháu Nam cho bà Nh nuôi dưỡng, phần cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận. Xét thấy, việc đồng ý giao cháu Nam cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là ý chí tự nguyện của ông Ph, không trái quy định của pháp luật, vì vậy cần công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng giáo dục con chung chưa thành niên giữa bà Nh và ông Ph. Giao cháu Đỗ Bảo N cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với sự thỏa thuận của hai bên cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu Nam. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, bà Nh không yêu cầu nên không xem xét đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình điều tra, bà Nh và ông Ph không yêu cầu tòa án giải quyết, vì vậy không xem xét đến.

- Về án phí: bà Phan Thị Kim Nh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phan Thị Kim Nh và ông Đỗ Ph ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 14, quyển số 01/2011 ngày 30/8/2011 tại UBND xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nh và ông Ph về việc nuôi dưỡng con chung chưa thành nhiên như sau:

Giao cháu Đỗ Bảo N, sinh ngày 12/8/2014 cho bà Phan Thị Kim Nh trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục.

Ông Đỗ Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. ***Về án phí***: bà Phan Thị Kim Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng do bà Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0009280 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND xã Ka Đơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Ngân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lê Văn Hiển – Lê Đức Lam

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TÒA	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
Nguyễn Thị Hồng Nh – Lê Văn Hiển	Lê Thị Phúc

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND xã Lạc Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phúc